


PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 3623 Ngày đến: 2/12

Cơ quan ban hành văn bản: Sở Y tế
 Số ký hiệu văn bản: 4999/02-BYT Ngày tháng văn bản: 1/12

Tham mưu ý kiến xử lý của Văn phòng	Duyệt lãnh đạo	Bộ phận/chuyên viên xử lý văn bản
<ul style="list-style-type: none"> • KCS Nam • NV: Thảo viên, Tiến Mai Thanh Sơn • STT Ti - lý, Thị xã, TP' • TTIC875. 	 Ngày: 02/12/2020	

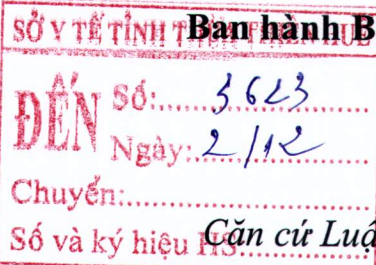
BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4999 /QĐ - BYT

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH



Ban hành Bộ Tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bộ Tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp”.

Điều 2. “Bộ Tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” áp dụng chung cho các trạm y tế, phòng khám công lập và ngoài công lập trên phạm vi toàn quốc.

Điều 3. Giao Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh là đầu mối chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, giám sát việc triển khai Bộ tiêu chí; tổng hợp kết quả tự đánh giá của các phòng khám, báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các Ông, Bà: Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Thủ trưởng Y tế các Bộ, ngành, Thủ trưởng các phòng khám chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

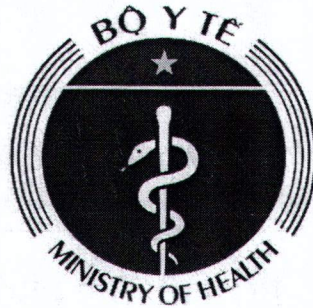
- Như Điều 5;
- Phó Thủ tướng CP. Vũ Đức Đam (để b/cáo);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long (để b/cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công TTĐT Bộ Y tế, Trang TTĐT Cục QLKCB;
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Sơn

BỘ Y TẾ



BỘ TIÊU CHÍ

**PHÒNG KHÁM AN TOÀN PHÒNG CHỐNG
DỊCH COVID-19 VÀ CÁC DỊCH BỆNH VIÊM
ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP**

Hà Nội, tháng 12 năm 2020

GIỚI THIỆU

Từ tháng 12/2019, bệnh COVID-19 đã xuất hiện và lan rộng toàn cầu, gây ảnh hưởng sâu sắc tới toàn bộ đời sống xã hội. Tính đến tháng 11/2020, thế giới đã có trên 63 triệu trường hợp nhiễm, trong đó trên 1,4 triệu người đã tử vong.

Cho đến nay, Việt Nam đã đạt những thành công rất quan trọng trong phòng chống và điều trị COVID-19. Tuy nhiên hiện nay trên thế giới, dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến vô cùng phức tạp, nguy cơ tại Việt Nam vẫn cao, đặc biệt thời điểm mùa đông – xuân, dịp Lễ Tết cuối năm...

Chính vì vậy, các bệnh viện và toàn bộ trạm y tế, phòng khám cần xác định rõ các nguy cơ, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, xem nhẹ dịch bệnh. Hệ thống khám bệnh, chữa bệnh cần tiếp tục nỗ lực triển khai và duy trì các biện pháp phòng chống dịch.

Trong hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phòng khám là tuyến đầu đón tiếp người bệnh nên cũng là nơi đối mặt với nhiều nguy cơ COVID-19 và các dịch viêm đường hô hấp cấp khác. Phòng khám có vai trò phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ, có trách nhiệm thực hiện khám bệnh an toàn, ngăn chặn nguy cơ truyền bệnh giữa người đến khám, nhân viên y tế và lây lan ra cộng đồng.

Chính vì vậy, Bộ Y tế ban hành “Bộ tiêu chí phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” để các phòng khám đánh giá và khắc phục các nguy cơ chưa an toàn. Bộ Tiêu chí này sẽ là khung hoạt động cần triển khai để xây dựng phòng khám an toàn, đồng thời là căn cứ để đánh giá và tự đánh giá mức độ an toàn của phòng khám trước đại dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác. Những khoảng trống phát hiện được sau đánh giá sẽ là cơ sở để phòng khám xây dựng kế hoạch khắc phục, hướng tới bảo đảm và duy trì sự an toàn trong hoạt động, vận hành.

Phòng chống đại dịch COVID-19 đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống, các bộ, ban ngành cùng toàn thể cộng đồng. “Bộ tiêu chí phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” nếu được các tỉnh/thành phố và phòng khám trên toàn quốc thực hiện tốt sẽ góp phần không nhỏ vào việc tích cực đẩy lùi đại dịch, giữ vững sự bình yên cho hệ thống y tế nói riêng và cho cộng đồng nói chung, thực hiện “mục tiêu kép” như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

BỘ TIÊU CHÍ PHÒNG KHÁM AN TOÀN PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ CÁC DỊCH BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm chấm
TC 1	Xây dựng kế hoạch hoạt động trong các bối cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (3 điểm)		
1.1	Có xây dựng bản kế hoạch hoạt động của phòng khám trong bối cảnh tạm thời không có dịch bệnh đường hô hấp cấp trong cộng đồng nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ lây lan.	1	
1.2	Có xây dựng bản kế hoạch hoạt động của phòng khám trong bối cảnh có dịch bệnh đường hô hấp cấp đang lây lan trong cộng đồng.	1	
1.3	Trong bản kế hoạch hoạt động của phòng khám có nội dung chi tiết về việc báo cáo, giới thiệu, chuyển tuyến người bệnh nghi ngờ đến các cơ sở khám, chữa bệnh an toàn khác, bảo đảm vận chuyển an toàn.	1	
TC 2	Nhân viên được tập huấn về các quy trình phòng chống dịch bệnh phù hợp với vị trí làm việc (4 điểm)		
2.1	Nhân viên phòng khám được tập huấn về phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm dịch bệnh.	1	
2.2	Có tham dự tập huấn về khám sàng lọc COVID-19 hoặc dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác do cơ quan y tế và chính quyền địa phương tổ chức.	1	
2.3	Có quy trình và đã tập huấn cho nhân viên y tế xử trí cấp cứu ban đầu cho người bệnh đến khám có biểu hiện suy hô hấp.	1	
2.4	Nhân viên y tế trình bày và thực hành đúng quy trình xử trí cấp cứu ban đầu cho người bệnh đến khám có biểu hiện suy hô hấp.	1	
TC 3	Tiếp đón, phân loại và sàng lọc người đến khám (6 điểm)		
3.1	Có bàn tiếp nhận và phân loại người bệnh, được bố trí ngay tại cửa phòng khám.	1	
3.2	Có thực hiện sàng lọc người bệnh nghi ngờ có bệnh đường hô hấp và các yếu tố dịch tễ, bảo đảm thực hiện sàng lọc đầy đủ cho 100% người bệnh đến khám.	1	
3.3	Hướng dẫn, kiểm tra người bệnh đến khám và người nhà đi cùng thực hiện khai báo y tế điện tử.	1	
3.4	Sẵn có khẩu trang phát (hoặc bán) cho người bệnh đến khám (nếu người bệnh không mang).	1	
3.5	Thực hiện đo thân nhiệt bằng nhiệt kế điện tử cầm tay hoặc máy quét (nếu có) cho toàn bộ người bệnh đến khám.	1	
3.6	Có nhận đặt lịch hẹn khám bằng điện thoại hoặc/và qua mạng, hạn chế tập trung đông người tại phòng khám.	1	

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm chấm
TC 4	Tuân thủ đeo khẩu trang (3 điểm)		
4.1	Có hướng dẫn dưới các hình thức truyền thông khác nhau như áp phích, băng rôn, tivi nhắc mọi người tuân thủ đeo khẩu trang trong phòng khám.	1	
4.2	100% nhân viên tại các khu vực có tiếp xúc người bệnh đeo khẩu trang đúng quy định.	1	
4.3	100% người bệnh và người nhà khi đến khám bệnh đeo khẩu trang đầy đủ.	1	
TC 5	Vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc và quản lý nhà vệ sinh (4 điểm)		
5.1	Có bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay nhanh ngay tại vị trí cửa ra vào phòng khám và các vị trí người bệnh, người nhà, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy...).	1	
5.2	Có quy định và thực hiện vệ sinh bề mặt thường xuyên tiếp xúc bằng các biện pháp thích hợp theo quy định hiện hành (ít nhất 1 lần/buổi trong thời điểm dịch bệnh và ít nhất 1 lần/ngày ngoài thời điểm dịch bệnh).	1	
5.3	Phòng khám có nhà vệ sinh riêng, không sử dụng chung với khu dân cư xung quanh.	1	
5.4	Có quy định và thực hiện lau sạch nhà vệ sinh bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày.	1	
TC 6	Cơ sở vật chất phòng khám (5 điểm)		
6.1	Phòng khám có cấu trúc bảo đảm thông khí tự nhiên, có ít nhất 2 mặt thoáng (ví dụ cửa sổ mở đối diện cửa ra vào...).	1	
6.2	Có giải pháp tăng cường thông khí trong phòng khám như lắp đặt thêm quạt thông gió, hút gió từ phòng khám ra ngoài.	1	
6.3	Bảo đảm khoảng cách ít nhất 1m giữa nhân viên y tế và người bệnh khi ngồi trao đổi.	1	
6.4	Có lắp đặt máy khử khuẩn không khí hoặc máy hút gió/điều hòa có tính năng lọc vi khuẩn, vi-rút; công suất thiết kế phù hợp với diện tích phòng khám và bảo đảm hoạt động thường xuyên.	1	
6.5	Có bồn rửa tay và có xà-phòng ngay tại bồn.	1	
TC 7	Dự trữ trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch bệnh (3 điểm)		
7.1	Bảo đảm dự trữ đầy đủ khẩu trang y tế, găng tay y tế, kính chắn giọt bắn đủ để sử dụng trong tối thiểu 3 tuần theo quy mô phòng khám.	1	
7.2	Bảo đảm dự trữ đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay nhanh có chứa cồn, hóa chất khử khuẩn, thuốc hạ sốt đủ để sử dụng trong tối thiểu 3 tuần theo quy mô phòng khám.	1	

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm chấm
7.3	Có trang bị bình oxy (các kích cỡ hoặc bình mi-ni hoặc máy tạo oxy), mặt nạ, dây thở oxy (các loại) và thiết bị đo SpO ₂ .	1	
TC 8	Theo dõi sức khỏe nhân viên y tế (2 điểm)		
8.1	Nhân viên phòng khám tự giác theo dõi và báo cáo ngay người phụ trách phòng khám khi có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp.	1	
8.2	Nhân viên có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp được khám sàng lọc COVID-19 hoặc các dịch viêm đường hô hấp cấp khác và có biện pháp phòng ngừa lây nhiễm.	1	
	ĐIỂM TỔNG CỘNG	30	

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

QUAN ĐIỂM CHỦ ĐẠO

Phòng khám cần bảo đảm hoạt động khám, chữa bệnh an toàn, hiệu quả trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 và dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp tiềm ẩn trong cộng đồng.

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

Hướng dẫn phòng khám triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh COVID-19 và dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp, đáp ứng tốt với các yếu tố nguy cơ dịch bệnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1. Cung cấp công cụ và đánh giá thực trạng công tác phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp của phòng khám.
2. Định hướng cho phòng khám xác định vấn đề ưu tiên để hoạt động khám bệnh an toàn, phòng chống lây nhiễm cho người bệnh, nhân viên y tế.
3. Bảo vệ người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế phòng ngừa lây nhiễm dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp từ cộng đồng và lây nhiễm chéo trong phòng khám.
4. Bảo đảm duy trì cung cấp dịch vụ khám bệnh trong và sau khi tiếp nhận người nghi nhiễm dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp hoặc dương tính với SARS-CoV-2.

2. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

2.1. Thời gian đánh giá

Phòng khám xem xét, đối chiếu các nội dung của Bộ tiêu chí và tự thực hiện đánh giá, định kỳ ít nhất 1 lần trong 1 tháng. Trong trường hợp có nguy cơ dịch bệnh tại cộng đồng hoặc sau khi phòng khám thực hiện cải tiến khắc phục các nguy cơ mất an toàn, phòng khám cần tiến hành đánh giá lại ngay.

Phòng khám cập nhật tất cả kết quả của các lần đánh giá khác nhau trên phần mềm trực tuyến.

2.2. Thành phần đoàn đánh giá

Đánh giá nội bộ:

- Trưởng phòng khám;
- Các nhân viên phòng khám.

Đánh giá do cơ quan quản lý (phòng Y tế, TTYT huyện, Sở Y tế...)

- Đại diện cơ quan quản lý;

- Các thành viên có chuyên môn đánh giá.

2.3. Quy trình triển khai tự đánh giá

Bước 1: Trước khi đánh giá: thành viên đoàn đánh giá nghiên cứu nội dung tiêu chí để hiểu rõ ý nghĩa và phương pháp đánh giá.

Bước 2: Họp thống nhất quy trình đánh giá: trưởng đoàn đánh giá chủ trì tổ chức một cuộc họp để các thành viên trao đổi và thống nhất nội dung và phương pháp đánh giá.

Bước 3: Thực hiện đánh giá.

Bước 4: Họp sau đánh giá: sau khi hoàn thành đánh giá, trưởng đoàn tổ chức họp với đầy đủ thành viên đoàn đánh giá để thống nhất kết quả đánh giá và khuyến nghị.

Bước 5: Phòng khám cần triển khai các hoạt động sau khi đánh giá:

- Lập kế hoạch nâng cao năng lực phòng chống dịch.
- Nhập kết quả đánh giá trên phần mềm trực tuyến <https://cosoyte.vn>
- Rà soát các vấn đề không an toàn và các nguy cơ tiềm ẩn được phát hiện trong quá trình đánh giá.
- Xây dựng kế hoạch khắc phục những vấn đề tồn tại.
- Thực hiện các giải pháp can thiệp nhằm tăng cường năng lực phòng chống dịch, bảo đảm cho phòng khám an toàn trong tình huống dịch bệnh tiềm ẩn trong cộng đồng.

2.4. Phương pháp và phân loại đánh giá

- Bộ tiêu chí phòng khám an toàn có 8 tiêu chí.
- Điểm tối đa 30 điểm.
- Mỗi tiêu mục được chấm là đạt hoặc không đạt.
- Mỗi tiêu mục nếu đạt sẽ được chấm 1 điểm.
- Điểm của mỗi tiêu chí bằng tổng điểm của các tiêu mục. Khi không có tiêu mục nào được điểm thì điểm của tiêu chí bằng 0.
- Phân loại kết quả:
 - + Phòng khám an toàn: tổng điểm đạt từ 25 đến 30 điểm.
 - + Phòng khám an toàn ở mức thấp: tổng điểm đạt từ 20 đến 24 điểm.
 - + Phòng khám không an toàn: tổng điểm đạt dưới 20 điểm.

Trong quá trình thực hiện tự đánh giá, nếu có ý kiến góp ý, đề xuất về nội dung, quy trình thực hiện đánh giá và những vấn đề liên quan, đề nghị các đơn vị gửi ý kiến về cho Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế trực tiếp trên phần mềm trực tuyến. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh sẽ tổng hợp, nghiên cứu các ý kiến góp ý, kiến nghị để hoàn thiện hơn nội dung cũng như phương pháp đánh giá, góp phần tăng cường ý nghĩa thực tiễn của hoạt động này.